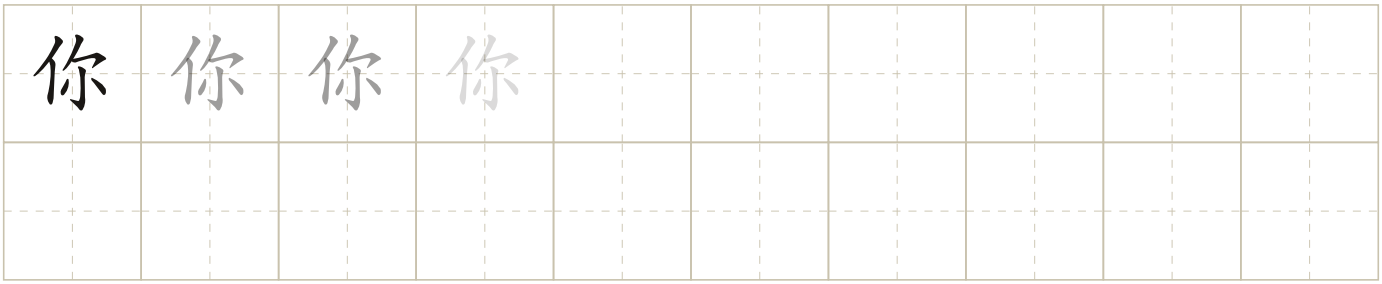
你

nǐ · nhĩ · bạn, mày, anh, chị (đại từ ngôi thứ hai số ít)

nǐ





Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License